

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KỸ NĂNG TƯ DUY SÁNG TẠO -
PHẢN BIỆN**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Dành chung cho các ngành

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Dành chung cho các ngành

- Tên học phần:** Kỹ năng tư duy sáng tạo - phản biện
- Mã học phần:** KNMC6
- Số tín chỉ:** 2 (1,1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ tư
- Phân bổ thời gian:**
 - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Học xong Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng thích ứng, Kỹ năng lập kế hoạch - tổ chức công việc và tổ chức sự kiện, Kỹ năng tìm kiếm việc làm.
- Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	TS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tình	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904.476.146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
11	ThS. Phạm Thị Mai	0978.370.438	nng44862@gmail.com
12	TS. Phùng Thị Lý	0989.407.962	Phunglysd@gmail.com
13	TS. Phạm Văn Dự	0976.181.949	Phamvandu84@gmail.com
14	TS. Nguyễn Thị Nhan	0984.647.781	Nguyenthinhan010187@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần kỹ năng tư duy sáng tạo - phản biện cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm tư duy; đặc điểm của tư duy sáng tạo; những lợi ích của kỹ năng tư duy sáng tạo; các bước trong quy trình tư duy sáng tạo: cần phải biết “cái đã biết”, tạo ra ý tưởng mới; phương pháp tư duy sáng tạo: tập kích não, thu thập ngẫu nhiên, nói rộng khái niệm, kích hoạt, sáu chiếc mũ tư duy; khái niệm kỹ năng tư duy phản biện; vai trò của tư duy phản biện; những đặc điểm của người tư

duy phản biện: không có thành kiến, biết vận dụng các tiêu chuẩn, có khả năng tranh luận, có khả năng suy luận, xem xét vấn đề từ nhiều phương diện khác nhau, áp dụng các thủ thuật tư duy; rèn luyện tư duy phản biện: đặt câu hỏi nghi vấn, quan sát, tìm kiếm lý lẽ và lập luận, nhận thức và lý giải vấn đề, khẳng định giá trị cá nhân, khẳng định lại. Từ đó, hình thành cho sinh viên tư duy sáng tạo và tư duy phản biện, sinh viên có thể vận dụng trong học tập, rèn luyện của bản thân.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo	Phân bổ mục tiêu học phần
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được khái niệm về những kiến thức cơ bản về kỹ năng tư duy sáng tạo và tư duy phản biện.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Hiểu được ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của kỹ năng trong học tập và cuộc sống.	2	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng tư duy sáng tạo - phản biện.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Áp dụng được khả năng tư duy sáng tạo và tư duy phản biện để giải quyết các vấn đề đặt ra trong học tập và cuộc sống.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực tư duy sáng tạo và tư duy phản biện, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm, sáng tạo trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có khả năng định hướng, đánh giá, phản biện và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo	Phân bổ chuẩn đầu ra học phần
CDR 1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được khái niệm, đặc điểm của tư duy sáng tạo và tư duy phản biện. Nhận thức được lợi ích, vai trò của tư duy sáng tạo và tư duy phản biện.	2	[2.1.1]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo	Phân bổ chuẩn đầu ra học phần
CĐR1.2	Diễn giải được quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo, các bước rèn luyện tư duy phản biện. Lấy ví dụ làm rõ nội dung.	2	
CĐR 2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Truyền đạt được kỹ năng tư duy sáng tạo và tư duy phản biện trong quá trình học tập của bản thân.	4	[2.2.4]
CĐR2.2	Vận dụng kỹ năng tư duy sáng tạo – phản biện trong học tập và cuộc sống của bản thân, thích ứng với môi trường học tập và cuộc sống.	4	[2.2.5]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng tư duy sáng tạo, phản biện, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có khả năng định hướng, đánh giá, phản biện và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CĐR1		CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	BÀI 6. KỸ NĂNG TƯ DUY SÁNG TẠO - PHẢN BIỆN 1. Kỹ năng tư duy sáng tạo 1.1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo 1.1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo 1.1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo 1.1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo 1.2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo 1.2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo 1.2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo	x	x	x	x	x	x
	2. Kỹ năng tư duy phản biện 2.1. Khái niệm và vai trò của tư duy phản biện 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Vai trò của tư duy phản biện 2.2. Những đặc điểm của người tư duy phản biện 2.3. Rèn luyện tư duy phản biện Bước 1: Đặt câu hỏi nghi vấn	x	x	x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần					
		CDR1		CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	Bước 2: Quan sát Bước 3: Tìm kiếm lý lẽ và lập luận Bước 4: Nhận thức và lý giải vấn đề Bước 5: Khẳng định giá trị cá nhân Bước 6: Khẳng định lại						

11. Đánh giá học phần:

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, tích cực tham gia các hoạt động trong quá trình học tập.
CDR 1	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, thi kết thúc học phần.
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên: vấn đáp; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút)
- Thi kết thúc học phần: Thực hành, đánh giá năng lực thực hiện của sinh viên thông qua các bài tập rèn luyện kỹ năng do giảng viên giao.

12. Phương pháp dạy và học

- Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng tư duy sáng tạo và phản biện.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc:

[1]. Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo

[2]. Khuyên Trần (Biên tập viên Alpha books) (2016), *50 điều trường học không dạy bạn và 20 điều cần làm trước khi rời ghế nhà trường*, NXB Khoa học xã hội, TP. Hồ Chí Minh.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

[4]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

15. Nội dung chi tiết học phần:

15.1. Năm thứ hai - Học kỳ III

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
1	BÀI 6: KỸ NĂNG TƯ DUY SÁNG TẠO - PHẢN BIỆN Mục tiêu bài: Sinh viên hiểu được: đặc điểm, lợi ích của tư duy, sáng	3	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	<p>ạo, quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo; Khái niệm, vai trò và những đặc điểm của tư duy phản biện. Đồng thời, sinh viên cũng biết cách vận dụng vào học tập và thực tiễn cuộc sống.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1. Kỹ năng tư duy sáng tạo</p> <p>1.1. Đặc điểm và lợi ích của tư duy sáng tạo</p> <p>1.1.1. Thế nào là tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư duy - Tư duy sáng tạo <p>1.1.2. Đặc điểm của tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính đổi mới - Tính khuếch tán - Tính độc đáo <p>1.1.3. Những lợi ích của tư duy sáng tạo</p> <p>* Thực hành kỹ năng</p>				<p>+ Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học.</p> <p>+ Chuẩn bị giấy màu, bút vẽ, giấy A4.</p> <p>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</p>
2	<p>1.2. Quy trình và phương pháp tư duy sáng tạo</p> <p>1.2.1. Các bước trong quy trình tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần phải biết “cái đã biết” - Tạo ra ý tưởng mới <p>1.2.2. Phương pháp tư duy sáng tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập kích não - Thu thập ngẫu nhiên - Nói rộng khái niệm - Kích hoạt <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	3	[1] [2] [3] [4]	<p>+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: phần 1.2/1.</p> <p>+ Chuẩn bị dây buộc tóc, ghề.</p> <p>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</p>
3	<p>2. Kỹ năng tư duy phản biện</p> <p>2.1. Khái niệm và vai trò của tư duy phản biện</p> <p>2.1.1. Khái niệm</p> <p>2.1.2. Vai trò của tư duy phản biện</p> <p>2.2. Những đặc điểm của người tư duy phản biện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có thành kiến 	2LT 1KT	3	[1] [2] [3] [4]	<p>+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: sinh viên nghiên cứu phần 2.1, 2.2 (2).</p> <p>+ Đọc và nghiên cứu trước nội dung kiến thức bài học</p> <p>+ Các nhóm thực</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu tham khảo	Nhiệm vụ của SV
	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vận dụng các tiêu chuẩn - Có khả năng tranh luận - Có khả năng suy luận - Xem xét vấn đề từ nhiều phương diện khác nhau - Áp dụng các thủ thuật tư duy * Thực hành tổng hợp bài 1				hành thông qua các trò chơi.
4	2.3. Rèn luyện tư duy phản biện Bước 1: Đặt câu hỏi nghi vấn Bước 2: Quan sát Bước 3: Tìm kiếm lý lẽ và lập luận Bước 4: Nhận thức và lý giải vấn đề Bước 5: Khẳng định giá trị cá nhân Bước 6: Khẳng định lại * Thực hành kỹ năng	3	3	[1] [2] [3] [4]	+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]: sinh viên nghiên cứu phần 2.3 (2). - Thực hành theo nội dung tiết học
5	* Thực hành tổng hợp kỹ năng * Kiểm tra học kỳ	2LT 1KT	3	[1] [2] [3] [4]	- Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung kiến thức bài học - Thực hành theo nội dung tiết học - Ôn tập kiểm tra kết thúc học kỳ

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức